

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 137/ 2017/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2017

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Cáp Thị Li L, sinh năm 1967

Địa chỉ: Khu phố L, Phường XP, Thị xã S, tỉnh Phú Yên

Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn S, sinh năm 1963

Trú tại: Khu phố L, Phường XP, Thị xã S, tỉnh Phú Yên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Tấn S và bà Cáp Thị Li L tự thoả thuận giá trị tài sản là 01 ngôi nhà cấp 4 gắn liền diện tích đất 106,6m², thuộc thửa đất số 125, tờ bản đồ số 22-ĐC, đất ở tại đô thị, tọa lạc tại Khu phố L, Phường XP, Thị xã S, tỉnh Phú Yên; theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BG 869654 ngày 26/3/2012 mà UBND thị xã S cấp cho bà Cáp Thị Ly L và ông Nguyễn Tấn S giá trị là 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng).

Bà Cáp Thị Li L được sở hữu, sử dụng 01 ngôi nhà cấp 4 gắn liền diện tích đất 106,6m², thuộc thửa đất số 125, tờ bản đồ số 22-ĐC, đất ở tại đô thị, tọa lạc tại Khu phố L, Phường XP, Thị xã S, tỉnh Phú Yên; theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BG 869654 ngày 26/3/2012 mà UBND thị xã S cấp cho bà Cáp Thị Ly L và ông Nguyễn Tấn S.

Bà Cáp Thị Li L có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Tấn S số tiền 500.000.000 đồng nhưng trừ vào số tiền ông S nợ bà L là 100.000.000 đồng; Bà L còn phải có nghĩa vụ thanh toán cho ông S số tiền còn lại 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng). Thời gian thanh toán ngày 01/10/2017.

Về án phí: ông Nguyễn Tấn S, bà Cáp Thị Li L mỗi người phải chịu 12.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng bà L tự nguyện nộp án phí cho

phần ông S là 12.000.000 đồng, nên bà L phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 24.000.000 đồng. Ngày 31/8/2017 bà L có đơn xin xác nhận điều kiện kinh tế khó khăn được UBND phường XP, thị xã S, tỉnh Phú Yên xác nhận. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 13 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xét giảm cho bà L 50% phần án phí bà L phải nộp là 6.000.000 đồng; Riêng số tiền 12.000.000 đồng mà bà L tự nguyện nộp thay cho ông S thì không được xét giảm. Bà L còn phải nộp tiếp số tiền là 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng); nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà L đã nộp là 300.000đ theo biên lai số: AA/2015/0006228 ngày 02 tháng 8 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu, Phú Yên, bà Cấp Thị Li L còn phải nộp 17.700.000 đồng (Mười bảy triệu bảy trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên
- VKSND thị xã Sông Cầu;
- Chi cục THADS thị xã Sông Cầu
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Minh Hoàng